

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2025/DSST-HNGĐ.

Ngày: 16 tháng 01 năm 2025

“V/v Kiện xin Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH - TỈNH HÒA B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương.

* Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Hữu Thành – ông Nguyễn Hữu Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà: Bùi Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B tham gia phiên tòa: Bà: Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 “về việc kiện xin Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXX-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024; Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị: **Bùi Thị H** - sinh năm 1997 - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Ph** - sinh năm 1993 – vắng mặt không lý do.

Cùng trú tại: thôn Ngọc L, xã Đồng T, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 10 năm 2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bùi Thị Hảo, trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2016 chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Ph do tự nguyện có đăng ký tại UBND xã Đồng T, huyện Lạc Th, tỉnh Hoà B. Thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc không lâu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, hôn nhân đi vào bế tắc, đời sống vợ chồng không thể hoà hợp; giữa vợ chồng thường xuyên cãi nhau và anh Ph đã nhiều lần bạo hành với vợ, con. Hiện tại chị và anh Phước đã sống ly thân. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Hảo làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

- Về con chung: Chị H, anh Ph có 02 con là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023. Hiện tại hai cháu Tr và Tr đang sống cùng chị H tại nhà bố mẹ đẻ của chị H tại thôn Tân Ph, xã Phú Th, huyện Lạc Th, tỉnh Hoà B. Chị H xin được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con

cho đến khi trưởng thành và chưa yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hỏi nguyện vọng cháu Trâm, cháu Trâm thể hiện tại bản tự khai là muốn được ở cùng mẹ.

- Chị H chưa yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn Ph có đến Tòa án để tham gia tố tụng. Tại bản tự khai của anh Ph ngày 15/10/2024 anh nêu quan điểm thuận tình ly hôn với chị H vì hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau và hiện đang sống ly thân. Chị H đưa hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023 về bố mẹ đẻ chị H ở Phú Th đã lâu và không quan lại chung sống với anh.

Về con chung, anh Ph có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Tr và Tr cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ph yêu cầu chị H phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và công nợ chung: Anh Ph cũng nhất trí là không có.

Tại phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải ngày 12/11/2024, chị H và anh Ph đều nhất trí thuận tình ly hôn, Không yêu cầu tòa án phân chia tài sản chung; công nợ chung không có.

Về phần con chung: Chị H, anh Ph đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023.

Quá trình xác minh, thu thập chứng cứ về cuộc sống của chị H, anh Ph tại địa phương nơi các đương sự sinh sống cho thấy: cuộc sống của anh Nguyễn Văn Ph, chị Bùi Thị H thời gian đầu chung sống ổn định. Đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở xã Phú Th sống ly thân với anh Ph cho đến nay.

Tại biên bản xác minh ngày 18/11/2024, ông Nguyễn Văn B là bố đẻ anh Ph cho biết: Anh Ph chị H kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Ph, chị H về sống cùng vợ chồng ông ở thôn Ngọc L từ đó đến đầu năm 2024 thì chị H đưa hai con chung là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023 về nhà bố mẹ đẻ chị H ở Phú Th ở. Quá trình anh Ph, chị H chung sống cũng có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân là do anh Ph không chịu làm ăn, bản thân anh Ph nghiện Hêroin. Gia đình ông đã nhiều lần đưa anh Ph đi cai nghiện tập trung, nhưng khi anh Ph ra trại lại tái nghiện. Ph có hành vi bạo lực với vợ, con và có lần còn đánh ông, dẫn đến tổn thất về tinh thần và thể xác cho ông và vợ con anh Ph.

Về việc chị H ly hôn anh Ph thì quan điểm của ông cũng nhất trí vì chị H ở với anh Ph cũng rất khổ. Còn về hai cháu Tr và Tr thì quan điểm của ông đề nghị Tòa án giao cho mẹ cháu là chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ý kiến của đại diện chính quyền địa phương cũng có quan điểm; Do anh Ph không chịu làm ăn nuôi vợ con, thường xuyên quậy phá gia đình nên vợ con phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Phú Th tá túc. Bố mẹ anh Ph cũng không dám ở nhà mà lên tận Bắc N ở

cũng người con gái vì anh Ph mỗi lần lên cơn nghiện Hêroin thì đánh mắng và đuổi hết mọi người đi.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án đến để tham gia phiên tòa vi phạm quy định tại các điều 70, 72 BLTTDS, căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị H.

+ Về con chung: Đề nghị tòa án áp dụng Điều 81,82,83 Luật HNGĐ năm 2014 giao hai cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho tới khi cháu Tr và Tr trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H chưa yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

+ Anh Nguyễn Văn Ph được quyền thăm hỏi con chung theo quy định của pháp luật.

+ Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án can thiệp nên Tòa không đề cập.

+ Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp tòa bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án:

Nguyên đơn chị Bùi Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Văn Ph. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Nguyễn Văn Ph có hộ khẩu và cư trú xã Đồng T, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Điều 39 BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hoà B.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự:

Anh Nguyễn Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Căn cứ điểm b khoản 2; điều 227 khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố Tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng họ.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, đây là hôn nhân tiến bộ và hợp pháp. Xét về đời sống hôn nhân giữa chị H, anh Ph, thấy rằng: Tình trạng hôn nhân của chị H, anh Ph mâu thuẫn trầm trọng, anh

Ph không chịu làm ăn nuôi vợ con và chăm lo cuộc sống gia đình. Nên dẫn đến đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Bùi Thị H.

[3.2] Về con chung: chị Bùi Thị H, anh Nguyễn Văn Ph có với nhau 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023. Từ nhỏ các cháu đã ở với mẹ, nguyện vọng của các cháu Tr là muốn được tiếp tục ở với mẹ, cháu Tr mới được hơn 1 tuổi. Nguyện vọng của chị H cũng xin được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Tr và Tr cho đến khi trưởng thành. Bản thân anh Ph không có việc làm ổn định, thường xuyên lêu lổng không chịu làm ăn và là đối tượng nghiện hút. Vì vậy điều kiện để chăm sóc con không đảm bảo. Xét thấy yêu cầu của chị H là tiếp tục được nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục hai cháu Tr và Tr là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu anh Phước cấp dưỡng, nên Tòa án không đề cập.

[3.3] Về tài sản chung; công nợ chung: Chị H, anh Ph không có tài sản chung, công nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Bùi Thị H phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 229, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên xử: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Bùi Thị H. Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về con chung: Giao hai cháu là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 22/10/2017 và Nguyễn Cao Minh Tr, sinh ngày 24/11/2023 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

- Anh Nguyễn Văn Ph được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu anh Phước cấp dưỡng nên Tòa án không đề cập.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Bùi Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0001979 ngày 15/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Th, tỉnh Hòa B.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa B;
- VKSND huyện Lạc Th;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Th;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng T;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vũ Hải Dương

